

Số: ~~2274~~./QĐ-VBI6

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Ban hành quy tắc bảo hiểm Mọi rủi ro tài sản (phần Giám đoạn kinh doanh)

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM  
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, được ban hành theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 28/11/2017 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Theo đề nghị của Phó Giám đốc Ban phụ trách Quản lý nghiệp vụ Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc bảo hiểm Mọi rủi ro tài sản (phần Giám đoạn kinh doanh)”.

**Điều 2:** “Quy tắc bảo hiểm Mọi rủi ro tài sản (phần Giám đoạn kinh doanh)” ban hành kèm theo quyết định này thay thế cho “Mọi rủi ro tài sản (phần Giám đoạn kinh doanh)” ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-VBI6 ngày 03 tháng 06 năm 2014

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018.

**Điều 4:** Ban điều hành, Giám đốc Công ty thành viên, Giám đốc Ban Trụ sở chính Tổng Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu VP, Ban QLNV.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**QUY TẮC  
BẢO HIỂM MỌI RỦI RO TÀI SẢN  
(PHẦN GIÁN ĐOẠN KINH DOANH)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~174~~/...../QĐ-VBI6 ngày ~~18~~ tháng ~~12~~ năm ~~2017~~ của  
Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương  
Việt Nam)*

*Người được bảo hiểm cần phải đọc kỹ Hợp đồng bảo hiểm và lưu ý các điều kiện  
điều khoản của Hợp đồng.*

Căn cứ vào những quy định, điều kiện, loại trừ bao gồm hoặc được bổ sung vào Quy tắc bảo hiểm hay được thể hiện một cách nào khác và được coi như là điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, **Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam** (gọi tắt là VBI) đồng ý rằng sau khi Người được bảo hiểm đã đóng khoản phí bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, bất kỳ toà nhà hay tài sản được bảo hiểm nào tại địa điểm được bảo hiểm bị THIẾT HẠI vật chất bất ngờ, bị hủy hoại (THIỆT HẠI vật chất bất ngờ, bị hủy hoại sau đây được gọi tắt là THIẾT HẠI) do một nguyên nhân không bị loại trừ trong bất kỳ khoảng thời gian bảo hiểm nào trong thời hạn bảo hiểm có hiệu lực hoặc bất cứ khoảng thời gian nào tiếp theo mà Người được bảo hiểm đã nộp phí theo yêu cầu của VBI cho việc tái tục hợp đồng bảo hiểm và công việc kinh doanh của Người được bảo hiểm tại địa điểm được bảo hiểm bị gián đoạn hay ngừng trệ.

VBI sẽ trả cho Người được bảo hiểm những khoản mục liệt kê trong Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với số tiền tổn thất do sự gián đoạn hay ngừng trệ nêu trên theo những quy định tại Quy tắc này.

**QUI ĐỊNH RẰNG**

1. Tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI, phải tồn tại một Hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực bảo hiểm cho quyền lợi của Người được bảo hiểm đối với thiệt hại xảy ra cho tài sản tại Cơ sở kinh doanh và:
  - i) việc bồi thường đã được thanh toán hay trách nhiệm bồi thường đã được chấp nhận, hoặc
  - ii) số tiền bồi thường đúng ra đã phải được thanh toán hay trách nhiệm bồi thường đúng ra đã phải được chấp nhận nếu không có những loại trừ trách nhiệm đối với những tổn thất thấp hơn một số tiền nhất định theo quy định của điều khoản bảo hiểm.
2. Trách nhiệm của VBI theo Hợp đồng bảo hiểm sẽ không vượt quá:
  - i) số tiền bảo hiểm cho mỗi khoản mục hoặc tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các hạng mục đó được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.



ii) giới hạn trách nhiệm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm

Hay bất cứ số tiền bảo hiểm nào được sửa đổi bởi các sửa đổi bổ sung đính kèm và được xác nhận bởi VBI hay đại diện của VBI.

## CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

### A. CÁC NGUYÊN NHÂN BỊ LOẠI TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm:

1. THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm gây ra bởi:

- (a) (i) thiết kế sai, khiếm khuyết của nguyên vật liệu hay tay nghề kém, những khuyết tật ẩn tỳ, sự giảm dần giá trị hoặc sự biến dạng, móp, méo hay hao mòn tự nhiên;
- (ii) việc gián đoạn cung cấp điện, nước, khí đốt, hay các nguồn nguyên liệu khác, hay hư hỏng của hệ thống thải rác dẫn tới hay dẫn đi từ địa điểm được bảo hiểm;

trừ khi THIỆT HẠI là hậu quả tiếp theo do các nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này và VBI chỉ có trách nhiệm đối với những THIỆT HẠI là hậu quả tiếp theo đó.

- (b) (i) sụp đổ hay nứt rạn của tòa nhà được bảo hiểm;
- (ii) ăn mòn, gỉ, hoặc sự thay đổi nhiệt độ, độ ẩm của thời tiết, nấm mốc, mục nát, co ngót, hao hụt, bay hơi mất trọng lượng, ô nhiễm, nhiễm bẩn, thay đổi màu sắc, mùi vị, kết cấu, sự hư hại do tác động của ánh sáng, sâu bọ, côn trùng phá hại hoặc cắn rách;

Trừ khi những tổn thất trên bị gây ra trực tiếp từ THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm hay khu vực chứa các tài sản đó do nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm.

- (c) (i) trộm, cướp hoặc nỗ lực trộm, cướp;
- (ii) các hành vi lừa đảo hay không trung thực;
- (iii) mất không giải thích được nguyên nhân hay việc thiếu hụt trong kiểm kê, khiếm khuyết ghi chép lượng nguyên vật liệu ra vào kho hay những thiếu hụt do lỗi hành chính, kế toán;
- (i) rạn nứt, gãy vỡ, sụp đổ hay quá nhiệt của nồi hơi, thiết bị tiết kiệm, bình chứa hay ống nối, rò rỉ tại các mối nối của đường ống hoặc ở các mối hàn của nồi hơi;

- (ii) hư hỏng về điện hoặc cơ khí hay trục trặc của máy móc thiết bị;
- (iii) Vỡ, tràn nước, thoát nước hay rò rỉ nước từ các bể chứa, đường ống nước hay các thiết bị chứa nước khi công trình kiến trúc bị bỏ trống hoặc không được sử dụng;

Trừ khi

- (i) những THIẾT HẠI là hậu quả tiếp theo do các nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này và VBI chỉ chịu trách nhiệm đối với các THIẾT HẠI là hậu quả tiếp theo đó;
  - (ii) những tổn thất đó bị gây ra trực tiếp từ THIẾT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm hay khu vực chứa các tài sản đó bởi một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm.
- (d)
- (i) sự xói mòn của sông, biển;
  - (ii) Sự lún hoặc sụt lở đất;
  - (iii) sự chuyển dịch thông thường hoặc lún thông thường của các cấu trúc xây dựng mới;
  - (iv) gió, mưa, mưa đá, băng giá, tuyết, lũ lụt, ngập úng, nhiễm bụi, cát đối với hàng rào, tường rào, cổng ngõ, tài sản có thể di chuyển được để ngoài trời hoặc để trong cấu trúc không có tường bao;
  - (v) việc tràn/ thoát ra ngoài hoặc việc đóng băng, đông đặc lại của vật liệu nóng chảy.

2. THIẾT HẠI gây ra bởi hay phát sinh từ:

- (a) bất kỳ một hành động cố ý hay do sự cố tình bất cẩn của Người được bảo hiểm hay đại diện của họ;
- (b) ngừng công việc, trì hoãn, mất thị trường hay bất kỳ một tổn thất gián tiếp hoặc tổn thất mang tính hậu quả nào khác dưới bất kỳ hình thức nào.

3. THIẾT HẠI trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi hoặc thông qua hay do hậu quả của bất kỳ sự cố nào sau đây:

- (a) chiến tranh, xâm lược, các hành động thù địch, hoạt động chiến sự (bất kể có tuyên chiến hay không), nội chiến;
- (b) binh biến, bạo động dân sự được cho là góp phần gia tăng hoặc có khả năng dẫn đến cuộc nổi dậy quân chúng, khởi nghĩa quân sự, nổi dậy, nổi loạn, cách mạng hay hành động quân sự hoặc tiềm quyền;
- (c) hành động khủng bố do một người hay một nhóm người dưới danh nghĩa hay có liên quan đến bất kỳ tổ chức nào.



“Hành động khủng bố” được hiểu trong Điểm loại trừ A3(c) này “là việc sử dụng vũ lực cho các mục đích chính trị kể cả việc sử dụng bạo lực nhằm mục đích đe dọa đối với một bộ phận quần chúng hay toàn bộ cộng đồng xã hội.

- (d) (i) mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn do bị tịch biên, tịch thu tài sản, quốc hữu hóa, trưng dụng quân sự hay dân sự tài sản theo lệnh của bất kỳ nhà cầm quyền hợp pháp nào;
- (ii) mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn đối với bất kỳ ngôi nhà nào do việc tòa nhà đó bị bất cứ người nào chiếm hữu một cách bất hợp pháp ;

Với điều kiện VBI sẽ không được miễn trách nhiệm đối với những THIẾT HẠI của tài sản được bảo hiểm xảy ra trước khi mất quyền sở hữu hay xảy ra trong thời gian mất quyền sở hữu tạm thời nếu như THIẾT HẠI đó vẫn được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này;

- (e) Phá hủy tài sản được bảo hiểm do lệnh của bất kỳ cơ quan có thẩm quyền.

Trong bất kỳ trường hợp kiện cáo hay quá trình tố tụng nào nếu VBI cho rằng theo các điều khoản loại trừ A 3 (a) (b) (c) nêu trên, các tổn thất, phá hủy hay THIẾT HẠI không thuộc phạm vi bồi thường của Quy tắc bảo hiểm này thì Người được bảo hiểm có nghĩa vụ chứng minh các tổn thất và THIẾT HẠI đó thuộc phạm vi bảo hiểm.

- 4. THIẾT HẠI trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi hoặc phát sinh từ hoặc là hậu quả của, hay có thể quy cho:

- (a) nguyên liệu hạt nhân, vũ khí hạt nhân;

- (b) phóng xạ ion hóa hay nhiễm phóng xạ từ nguyên liệu hạt nhân hay do bất cứ nguồn chất thải hạt nhân nào do sự đốt cháy nguyên liệu hạt nhân.

Riêng đối với điểm loại trừ A4 (b) này từ “ sự đốt cháy” sẽ bao gồm bất cứ quá trình tự phân hủy nào của phản ứng phân hạch hạt nhân.

- 5. THIẾT HẠI hay chi phí phát sinh từ sự mất mát, tiêu hủy hay thiệt hại do ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn phát sinh từ các rủi ro được bảo hiểm gây ra.

- 6. THIẾT HẠI gây ra bởi hoặc bao gồm sóng áp lực tạo ra bởi máy bay hay các phương tiện hàng không khác di chuyển với tốc độ âm thanh hoặc tốc độ siêu thanh.

- 7. Những Thiệt hại mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, trừ Thiệt hại về tiền thuê nhà nếu tiền thuê nhà được xác nhận là được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm.

II / C  
PI  
VN  
V / W / II

8. Thiệt hại phát sinh từ sự xóa, mất bóp méo hoặc sai lệch thông tin trên hệ thống máy tính hoặc các chương trình lưu trữ khác hoặc phần mềm.

## B. TÀI SẢN BỊ LOẠI TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm:

1.

- (a) tiền, séc, trái phiếu, thẻ tín dụng, tem, giấy tờ có giá hoặc chứng từ bảo lãnh dưới bất kỳ hình thức nào, đồ trang sức, kim loại quý, đá quý, vàng, lông thú, vật quý hiếm, sách quý hiếm hoặc tác phẩm nghệ thuật, trừ khi tất cả chúng được đề cập cụ thể là đối tượng được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này và trong trường hợp đó thì VBI cũng chỉ chịu trách nhiệm đối với các rủi ro sẽ được quy định dưới đây;
- (b) kính lắp cố định;
- (c) kính (không bao gồm kính lắp cố định), đồ sứ, đồ gốm, đá cẩm thạch hay các đồ dễ nứt vỡ khác;
- (d) thiết bị điện tử, máy tính điện tử, thiết bị xử lý dữ liệu;

Tuy nhiên, loại trừ này không loại trừ THIẾT HẠI (với điều kiện THIẾT HẠI này cũng không bị loại trừ bởi những điều kiện khác) gây ra bởi cháy, nổ, sét đánh, máy bay rơi, bạo động, đình công, biểu tình công nhân tham gia bãi công, công nhân tham gia vào các hoạt động gây rối, những người có hành động ác ý, đâm va với các phương tiện giao thông hay súc vật trên đường, động đất, bão, lụt, vỡ tràn nước hay tháo nước hay rò rỉ nước từ các bể chứa, thiết bị, đường ống nước.

- 2. Hàng hóa nhận ký gửi, ủy thác, chứng từ, tài liệu, bản thảo, sổ sách kinh doanh, hệ thống dữ liệu máy tính, bản mẫu, khuôn mẫu, họa đồ, bản thiết kế, chất nổ, trừ khi được nêu cụ thể là được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này;
- 3. (a) xe cơ giới có giấy phép lưu hành trên đường (bao gồm tất cả các thiết bị, phụ tùng của xe), xe tải, xe móc, xe lửa, đầu tàu hoặc toa xe lửa, xe chạy trên đường ray, tàu thủy, máy bay, tàu vũ trụ và các phương tiện tương tự;
- (b) tài sản trong quá trình di chuyển (trừ việc di chuyển trong phạm vi nội bộ một địa điểm được bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm);
- (c) tài sản hoặc cấu trúc đang được phá dỡ, xây dựng hay lắp đặt và các vật liệu cung ứng liên quan;
- (d) đất đai (bao gồm cả lớp đất trên bề mặt, đất đắp, đất bồi, hệ thống thoát nước, cống), đường dành cho xe chạy, vỉa hè, đường băng, đường sắt,



đập, bể chứa, kênh, đường ống, đường hầm, cầu, giàn khoan, giếng, bển tàu, cầu cảng, công trình đào, tài sản trong mỏ, các tài sản dưới lòng đất, các tài sản ngoài khơi;

- (e) gia súc, mùa màng, cây cối;
  - (f) tài sản bị THIẾT HẠI do hậu quả của quá trình chế biến, sản xuất, xử lý gây ra;
  - (g) máy móc, thiết bị trong quá trình được lắp đặt, di chuyển hoặc kiểm tra lại (bao gồm quá trình tháo dỡ và lắp đặt lại) nếu nguyên nhân của THIẾT HẠI có thể được quy là do những quá trình đó trực tiếp gây ra;
  - (h) tài sản trong quá trình thay thế, sửa chữa, kiểm tra, chạy thử, lắp đặt hoặc bảo dưỡng bao gồm nguyên vật liệu và những thứ cần thiết cần được cung ứng cho các công việc trên nếu nguyên nhân của thiệt hại có thể được quy là do những hoạt động hoặc công việc được tiến hành đối với tài sản đó trực tiếp gây ra trừ khi THIẾT HẠI là hậu quả tiếp theo do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Hợp đồng bảo hiểm này gây ra và trong trường hợp đó VBI chỉ chịu trách nhiệm đối với THIẾT HẠI là hậu quả tiếp theo đó;
  - (i) Các tài sản đã được bảo hiểm theo các Hợp đồng bảo hiểm riêng, chuyên biệt khác.
4. THIẾT HẠI đối với tài sản mà tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI tài sản đó đã được bảo hiểm hay đáng ra phải được bảo hiểm bởi bất kỳ Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nào hoặc nếu như chưa có Hợp đồng bảo hiểm này thì THIẾT HẠI đó lẽ ra đã được bảo hiểm bởi một hoặc những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải đó, ngoại trừ phần THIẾT HẠI vượt quá trách nhiệm có thể được bồi thường theo một hay những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nếu Hợp đồng bảo hiểm này chưa có hiệu lực;
5. THIẾT HẠI đối với nồi hơi, thiết bị áp suất tiết kiệm, tua bin, hay các bình chứa, máy móc thiết bị khác có sử dụng áp suất hay bản thân các chi tiết bộ phận/chất bên trong gây ra từ việc nổ hay vỡ các thiết bị đó.

### **C. BẢO HIỂM DƯỚI GIÁ TRỊ**

Tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI, nếu tài sản được bảo hiểm có giá trị thực tế lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó thì Người được bảo hiểm phải tự chịu một phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị. Điều kiện này sẽ được áp dụng riêng rẽ đối với từng hạng mục tài sản được bảo hiểm.

### **D. MỨC KHẤU TRỪ**

Quy tắc bảo hiểm này không bồi thường các khoản tiền được quy định là mức khấu trừ trong Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm đối với mỗi tổn thất sau khi đã áp

==  
—  
Ổ  
N  
C  
T  
E  
À  
P  
T  
I  
—  
==

dụng tất cả các điều kiện, điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này bao gồm điều kiện Bồi thường theo tỷ lệ (Bảo hiểm dưới giá trị).

Người được bảo hiểm cam kết rằng, trong thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, sẽ không mua bảo hiểm cho số tiền mức khấu trừ được kê khai trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

## ĐIỀU KIỆN CHUNG

### 1. Tính đồng nhất

Quy tắc bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm, Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Danh mục tài sản được bảo hiểm và các điều khoản Sửa đổi bổ sung (nếu có) là những bộ phận hợp thành không thể tách rời của hợp đồng bảo hiểm và tại bất kỳ vị trí nào trong các văn bản này, các từ và cụm từ được gán cho một ý nghĩa đặc biệt nào đó thì ý nghĩa đặc biệt đó được duy trì cho dù chúng xuất hiện ở bất kỳ đâu trong Quy tắc bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm, Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Danh mục tài sản được bảo hiểm và các điều khoản Sửa đổi bổ sung (nếu có).

### 2. Miêu tả sai

Nếu Người được bảo hiểm hay người đại diện của Người được bảo hiểm miêu tả sai về tài sản được bảo hiểm hay kiến trúc được bảo hiểm hoặc địa điểm có chứa tài sản được bảo hiểm hoặc về ngành nghề kinh doanh hay khu vực mà Hợp đồng bảo hiểm này đề cập đến hoặc có bất kỳ một sự kê khai sai hay không khai báo về bất kỳ thông tin nào cần phải biết để đánh giá rủi ro, trong trường hợp này VBI sẽ không chịu trách nhiệm theo Hợp đồng bảo hiểm này đối với các tài sản bị ảnh hưởng bởi sự miêu tả sai, khai báo sai, hoặc không khai báo trên.

### 3. Chấm dứt bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm này có thể được chấm dứt bất cứ lúc nào theo yêu cầu của Người được bảo hiểm, trong trường hợp này VBI sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm áp dụng biểu phí ngắn hạn cho thời gian Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực.

Hợp đồng bảo hiểm cũng có thể chấm dứt vào bất cứ thời điểm nào do quyết định của VBI với điều kiện VBI phải thông báo trước cho Người được bảo hiểm. Trong trường hợp này VBI sẽ có trách nhiệm hoàn trả một phần phí bảo hiểm theo tỷ lệ tương ứng với thời gian còn lại kể từ ngày thông báo chấm dứt cho đến hết ngày kết thúc hiệu lực của hợp đồng.

#### **Tỷ lệ phí ngắn hạn được tính như sau:**

<i>Thời gian</i>	<i>Tỷ lệ phí</i>
Dưới 3 tháng	30% phí năm
Từ 3 đến 6 tháng	60% phí năm
Từ 6 đến 9 tháng	90% phí năm
Trên 9 tháng	100% phí năm

==  
1  
G  
1  
Ả  
G  
IL  
14  
1  
1



hoặc theo thỏa thuận khác được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm

#### **4. Mất quyền lợi bảo hiểm**

Tất cả quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm sẽ bị bãi bỏ

- a) Nếu bất kỳ khiếu nại yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này có sự man trá trên bất cứ phương diện nào hoặc có bất kỳ sự khai báo sai được tạo dựng lên hay được dùng để hỗ trợ cho khiếu nại đó, hoặc Người được bảo hiểm hay người đại diện cho Người được bảo hiểm sử dụng các hành vi hay các thủ đoạn man trá nhằm trục lợi đối với Hợp đồng bảo hiểm.

hoặc

- b) Nếu bất kỳ khiếu nại đã được đưa ra và bị VBI từ chối bồi thường mà không có kiện cáo hoặc tố tụng trong vòng ba tháng kể từ khi bị từ chối hoặc (trong trường hợp sử dụng trọng tài theo Điều 7 của Quy tắc bảo hiểm này) trong vòng 3 tháng kể từ khi trọng tài hoặc các trọng tài hoặc trọng tài chung đưa ra phán quyết.

#### **5. Thế quyền đòi bồi thường**

Bằng chi phí của VBI, bất kỳ người có quyền khiếu nại nào theo Quy tắc bảo hiểm này phải thực hiện và hỗ trợ thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành vi cần thiết và hợp lý theo yêu cầu của Người bảo hiểm nhằm bảo lưu các quyền, các biện pháp nhằm đòi được sự đền bù hay bồi thường từ các bên thứ ba mà VBI có quyền hoặc phải được thế quyền thụ hưởng sau khi VBI đã chi trả hay phục hồi tổn thất cho dù những hành động hay công việc này có thể cần thiết hoặc trở nên cần thiết vào trước hay sau khi VBI bồi thường cho Người được bảo hiểm.

Nếu Người được bảo hiểm từ chối chuyển quyền đòi bồi thường từ bên thứ ba cho VBI hoặc không bảo lưu hay từ bỏ quyền đòi bồi thường từ bên thứ ba, VBI có quyền khấu trừ số tiền bồi thường tùy theo mức độ lỗi của người được bảo hiểm.

#### **6. Đóng góp bồi thường**

Nếu tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI đối với bất kỳ tài sản được bảo hiểm hiêm nào, đã được Người được bảo hiểm hay đại diện Người được bảo hiểm mua bảo hiểm theo một hoặc các Hợp đồng bảo hiểm khác bảo hiểm cho toàn bộ hay một phần tổn thất xảy ra hay đối với tài sản được bảo hiểm thì trách nhiệm bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ theo tỷ lệ.

#### **7. Trọng tài**

Trừ trường hợp có quy định khác trong hợp đồng bảo hiểm, nếu phát sinh bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến số tiền phải chi trả bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này thì các tranh chấp này sẽ được quyết định bởi một trọng tài do hai bên chỉ định bằng văn bản. Nếu hai bên vẫn chưa nhất trí với quyết định của trọng tài thì

mỗi bên có thể yêu cầu chỉ định một trọng tài khác bằng văn bản sau hai (02) tháng kể từ khi một bên nhận được văn bản của bên kia yêu cầu chọn trọng tài khác. Trong trường hợp một trong hai bên không chỉ định được trọng tài cho mình trong vòng hai (02) tháng kể từ khi nhận được thông báo bằng văn bản của bên kia, thì bên kia có quyền chỉ định một trọng tài duy nhất. Nếu hai trọng tài nói trên vẫn không thương lượng được với nhau thì họ sẽ bằng văn bản chỉ ra một trọng tài chung khác để cùng ngồi và chủ tọa các cuộc thương lượng của họ. Trong trường hợp một trong các bên trọng tài hoặc trọng tài chung bị chết thì hiệu lực của việc thi hành quyết định của các trọng tài này không vì thế mà bị ảnh hưởng, trong trường hợp này, một trọng tài khác sẽ được chỉ định để thay thế cho người đã chết. Phí tổn cho trọng tài sẽ do các trọng tài quyết định. Các bên đồng ý và thỏa thuận rằng điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm có thể phát đơn kiện theo Quy tắc bảo hiểm này là trước hết phải có phán quyết của trọng tài.

## **8. Thay đổi và di chuyển**

Quyền lợi bảo hiểm theo Đơn này sẽ mất hiệu lực trong trường hợp:

- (a) Nếu như công việc kinh doanh bị giải thể hoặc được đảm trách bởi người tiếp quản hoặc người thanh toán  
hoặc
- (b) Người được bảo hiểm bị mất quyền lợi bảo hiểm trừ khi họ bị chết  
hoặc
- (c) Có bất cứ thay đổi nào về công việc kinh doanh hoặc tại Cơ sở kinh doanh hoặc tài sản trong đó dẫn đến gia tăng khả năng Thiệt hại

vào bất kỳ thời gian nào sau khi bắt đầu hiệu lực bảo hiểm trừ khi việc tiếp tục bảo hiểm đã được chấp thuận bằng một điều khoản bổ sung do VBI ký xác nhận.

## **9. Khiếu nại đòi bồi thường**

Nếu Người được bảo hiểm nhận biết được bất kỳ sự cố nào phát sinh hay có thể phát sinh khiếu nại đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:

- (a) Ngay lập tức
  - (i) thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết để giảm thiểu tối đa tổn thất hoặc thiệt hại và thu hồi những tài sản bị mất mát;
  - (ii) thông báo bằng văn bản cho VBI; và
  - (iii) thông báo cho công an trong trường hợp tổn thất xảy ra do trộm cắp hay bị nghi là do trộm cắp hay do các hành động cố tình hoặc ác ý;



- (b) Trong vòng 30 (ba mươi) ngày hay lâu hơn nếu có sự đồng ý của VBI bằng văn bản phải cung cấp cho VBI:
- (i) hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường về những tổn thất hay THIẾT HẠI càng chi tiết càng tốt trong điều kiện thực tế cho phép một cách hợp lý tất cả các bộ phận hay hạng mục tài sản bị tổn thất hoặc THIẾT HẠI và tổng số tiền tổn thất căn cứ vào giá trị của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất;
  - (ii) thông tin chi tiết về các hợp đồng bảo hiểm khác nếu có;

Vào mọi thời điểm, Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải thu thập và cung cấp cho VBI tất cả các thông tin chi tiết có liên quan, sơ đồ, số liệu kỹ thuật, sổ sách kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, các hóa đơn, biên lai, bản sao các chứng từ đó, tài liệu, bằng chứng và thông tin có liên quan đến khiếu nại, cũng như nguồn gốc và nguyên nhân gây ra tổn thất hoặc thiệt hại và hoàn cảnh cụ thể của tổn thất, hay bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến trách nhiệm hay số tiền bồi thường mà VBI hay đại diện của VBI có thể theo yêu cầu một cách hợp lý cùng với bản cam kết hay văn bản có tính pháp lý khác cam kết về tính trung thực của khiếu nại và của bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại.

#### **10. Tỷ lệ phí thiệt hại tài sản**

Người được bảo hiểm phải thông báo cho VBI và, nếu được yêu cầu, phải trả phí bảo hiểm bổ sung nếu như phí bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm tài sản cho tài sản đặt tại Cơ sở kinh doanh của Người được bảo hiểm tăng lên.

#### **11. Quyền của VBI khi có tổn thất xảy ra**

Trong trường hợp có tổn thất hay THIẾT HẠI xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, VBI có thể:

- (a) vào và chiếm giữ các kiến trúc hay công trình, địa điểm nơi xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại;
- (b) thu giữ hoặc yêu cầu Người được bảo hiểm giao các tài sản có trong kiến trúc hay địa điểm được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại cho VBI;
- (c) nắm quyền trông giữ bất kỳ tài sản nào như đề cập ở trên và kiểm tra, phân loại, sắp xếp, di chuyển hay thực hiện các biện pháp xử lý nào khác đối với tài sản đó;
- (d) bán bất kỳ tài sản nào trong số đó hoặc giao tài sản đó cho bên có liên quan.

Các quyền theo điều kiện này có thể được VBI thực thi bất cứ lúc nào cho đến khi Người được bảo hiểm thông báo bằng văn bản xác nhận rằng Người được bảo hiểm

không còn bất kỳ khiếu nại nào theo Quy tắc bảo hiểm này, hoặc nếu trường hợp phát sinh bất kỳ khiếu nại nào thì cho đến khi kết thúc việc giải quyết khiếu nại đó hay khi khiếu nại đòi bồi thường được rút bỏ, và VBI không vì bất kỳ hành động nào được thực hiện nhằm thực thi những quyền hạn đó của mình mà bị ràng buộc bởi bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người được bảo hiểm hoặc phải từ bỏ các quyền của mình được dựa trên bất kỳ điều kiện nào ghi trong Quy tắc bảo hiểm này trong việc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào.

Nếu Người được bảo hiểm hay bất kỳ người nào đại diện cho Người được bảo hiểm không tuân thủ những yêu cầu của VBI hay gây cản trở hoặc gây khó khăn cho VBI trong việc thi hành quyền hạn theo điều khoản này thì mọi quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ bị bãi bỏ.

Trong bất kỳ trường hợp nào, Người được bảo hiểm không có quyền tự ý từ bỏ tài sản của mình cho VBI cho dù tài sản đó đang được VBI trông giữ hay không.

## 12. Các phương pháp đề phòng tổn thất hợp lý

Người được bảo hiểm phải giữ gìn tài sản trong trạng thái sử dụng phù hợp và phải thực hiện mọi biện pháp hợp lý để phòng ngừa THIẾT HẠI xảy ra đối tài sản đó.

## 13. Giới hạn thời gian

Trong bất kỳ trường hợp nào, VBI sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ khiếu nại nào theo Hợp đồng bảo hiểm này sau khi kết thúc

(a) Một năm kể từ ngày chấm dứt thời hạn bồi thường

hoặc, nếu muộn hơn

(b) 3 tháng kể từ ngày số tiền bồi thường sẽ được thanh toán hoặc trách nhiệm bồi thường sẽ được VBI thừa nhận đối với thiệt hại tài sản dẫn đến khiếu nại nêu trên.

trừ khi khiếu nại đang trong quá trình giải quyết hoặc phân xử của Trọng tài

**Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**



*Lê Tuấn Dũng*  
TỔNG GIÁM ĐỐC



## PHỤ LỤC

### CÁC KHOẢN MỤC BẢO HIỂM

#### Lợi nhuận gộp

Bảo hiểm theo khoản mục này được giới hạn đối với tổn thất về Lợi nhuận gộp gây ra do

- (a) Sụt giảm doanh thu
- (b) Gia tăng về chi phí hoạt động

và số tiền bồi thường có thể được thanh toán theo dưới đây là:

- i. **Đối với Sụt giảm doanh thu:** Số tiền bồi thường được tính toán bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với số tiền chênh lệch giữa doanh thu trong thời hạn bồi thường và doanh thu tiêu chuẩn, do hậu quả của tổn thất hay thiệt hại
- ii. **Đối với Gia tăng về chi phí hoạt động:** Khoản chi phí tăng thêm (tuân theo quy định trong Điều khoản Chi phí cố định không được bảo hiểm) do Người được bảo hiểm chi trả một cách cần thiết và hợp lý với mục đích duy nhất là để ngăn chặn hay hạn chế sự sụt giảm doanh thu mà nếu không có khoản chi phí này thì sự sụt giảm này có thể đã xảy ra trong thời hạn bồi thường do hậu quả của THIẾT HẠI, nhưng không vượt quá số tiền được tính toán bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với doanh thu sụt giảm đã ngăn chặn được,

trừ đi bất cứ khoản tiền nào được tiết kiệm trong thời hạn bồi thường mà các khoản chi phí đó có thể được trả nằm ngoài khoản mục lợi nhuận gộp khi công việc kinh doanh ngừng trệ hoặc giảm sút do hậu quả của THIẾT HẠI

Với điều kiện là nếu Số tiền bảo hiểm theo khoản mục này thấp hơn số tiền được tính toán bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với doanh thu hàng năm (hay nhân với phần đã gia tăng theo tỷ lệ tương ứng của doanh thu hàng năm nếu như thời hạn bồi thường tối đa vượt quá mười hai (12) tháng) thì số tiền bồi thường sẽ giảm đi theo tỷ lệ tương ứng.

#### ĐỊNH NGHĨA

**GHI CHÚ 1:** Trong chừng mực để Người được bảo hiểm có thể quyết toán với cơ quan thuế đối với thuế giá trị gia tăng, tất cả các điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm sẽ loại trừ khoản thuế này.

**GHI CHÚ 2:** Vì mục đích của các định nghĩa này, bất kỳ một sự điều chỉnh nào được thực hiện trong kế toán chi phí hiện tại sẽ được bỏ qua.

**Lợi nhuận gộp** - được tính toán bằng cách

(1) tổng Doanh thu cộng hàng tồn kho cuối kỳ báo cáo

trừ đi

(2) tổng giá trị hàng tồn kho đầu kỳ cộng tổng chi phí hoạt động không được bảo hiểm

**GHI CHÚ:** Giá trị hàng hoá tồn kho đầu kỳ và cuối kỳ sẽ được tính toán trên cơ sở các phương pháp kế toán thông thường của Người được bảo hiểm có áp dụng tính khấu hao.

**Chi phí hoạt động không được bảo hiểm** – Số tiền của các chi phí được quy định cụ thể trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm (mà không được bảo hiểm theo phần này)

**GHI CHÚ:** Các từ ngữ và cụm từ sử dụng trong khái niệm này sẽ mang cùng ý nghĩa theo các khoản mục trong sổ sách kế toán của người được bảo hiểm.

### **Doanh thu**

Số tiền đã trả hay phải trả cho Người được bảo hiểm về những hàng hoá đã giao hoặc bán và những dịch vụ đã cung cấp trong quá trình kinh doanh tại cơ sở kinh doanh.

### **Thời hạn bồi thường**

Thời hạn bắt đầu từ khi xảy ra THIẾT HẠI và kết thúc không vượt quá Thời hạn bồi thường tối đa được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, mà trong thời hạn đó kết quả kinh doanh sẽ bị ảnh hưởng bởi hậu quả của THIẾT HẠI.

**Thời hạn bồi thường tối đa:** theo quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm

**Tỷ lệ Lợi nhuận gộp** - Tỷ lệ của lợi nhuận gộp thu được trên doanh thu trong năm tài chính ngay trước ngày xảy ra THIẾT HẠI.

**Doanh thu hàng năm** - Doanh thu thu được trong 12 tháng ngay trước ngày xảy ra THIẾT HẠI

**Doanh thu tiêu chuẩn** – là doanh thu của giai đoạn tương ứng với Thời hạn Bồi thường trong 12 tháng ngay trước thời điểm xảy ra thiệt hại

đối với các khoản mục này, sẽ áp dụng những điều chỉnh cần thiết để phù hợp với xu hướng kinh doanh hoặc phản ánh đúng những thay đổi hoặc những trường hợp đặc biệt có ảnh hưởng đến kinh doanh trước hay sau khi THIẾT HẠI xảy ra hoặc lẽ ra đã ảnh hưởng đến kinh doanh nếu THIẾT HẠI đã không xảy ra, do đó những số liệu được điều chỉnh này sẽ thể hiện gần như chính xác, theo thực tế cho phép, kết quả kinh doanh lẽ ra đã đạt được nếu THIẾT HẠI không xảy ra, trong thời gian tương ứng sau THIẾT HẠI



## **GHI NHỚ**

### **Ghi nhớ 1: Các chi phí cố định không được bảo hiểm**

Nếu bất kỳ khoản chi phí cố định nào không được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này (đã được khấu trừ khi tính toán Lợi nhuận gộp như qui định trong Hợp đồng), thì khi tính toán số tiền bồi thường theo mục gia tăng chi phí hoạt động, tỷ lệ cho các chi phí tăng thêm sẽ được tính theo tỷ lệ giữa lợi nhuận gộp và tổng của lợi nhuận gộp và các chi phí cố định không được bảo hiểm.

### **Ghi nhớ 2: Điều khoản Thương Mại khác**

Nếu trong thời hạn bồi thường, Người được bảo hiểm hay đại diện của Người được bảo hiểm thực hiện kinh doanh hàng hoá hay dịch vụ ở một nơi nào khác ngoài phạm vi cơ sở kinh doanh vì lợi ích kinh doanh thì số tiền đã trả hay phải trả về số hàng hoá hoặc dịch vụ đó sẽ được đưa vào để tính toán kết quả của doanh thu trong thời hạn bồi thường.

### **Ghi nhớ 3: Chi phí hoạt động kinh doanh tăng thêm**

Việc bảo hiểm theo khoản mục này được giới hạn đối với những chi phí tăng thêm không nằm trong phạm vi bảo hiểm của bất kỳ khoản mục nào khác của Quy tắc bảo hiểm, do người được bảo hiểm phải chi trả một cách hợp lý trong thời hạn bồi thường và là hậu quả của THIẾT HẠI đối với tài sản của Người được bảo hiểm nhằm mục đích đề phòng hoặc hạn chế sự giảm doanh thu hoặc nhằm mục đích khôi phục hay duy trì hoạt động kinh doanh bình thường của Người được bảo hiểm.

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Ban hành quy tắc bảo hiểm Hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt (phần Giám đoạn kinh doanh)

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM  
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, được ban hành theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 28/11/2017 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Theo đề nghị của Phó Giám đốc Ban phụ trách Quản lý nghiệp vụ Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt (phần Giám đoạn kinh doanh)**”.

**Điều 2:** “**Quy tắc bảo hiểm Hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt (phần Giám đoạn kinh doanh)**” ban hành kèm theo quyết định này thay thế cho “**Quy tắc bảo hiểm Hỏa hoạn và rủi ro đặc biệt (phần Giám đoạn kinh doanh)**” ban hành kèm theo Quyết định số 706/QĐ-VBI6 ngày 20 tháng 8 năm 2014

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018.

**Điều 4:** Ban điều hành, Giám đốc Công ty thành viên, Giám đốc Ban Trụ sở chính Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu VP, Lưu Ban QLNV.





**QUY TẮC  
BẢO HIỂM HOẢ HOẠN VÀ CÁC RỦI RO ĐẶC BIỆT  
(PHẦN GIÁN ĐOẠN KINH DOANH)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~12.10~~ 2017/QĐ-VBI6 ngày ~~12~~ tháng ~~12~~ năm 2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)*

*Người được bảo hiểm cần phải đọc kỹ Hợp đồng bảo hiểm và lưu ý các điều kiện điều khoản của Hợp đồng.*

Căn cứ vào những quy định, điều kiện và loại trừ bao gồm hoặc được bổ sung vào Quy tắc bảo hiểm hay được thể hiện một cách nào khác và được coi như là điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, **Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam** (sau đây gọi tắt là VBI) đồng ý rằng sau khi Người được bảo hiểm đã đóng khoản phí bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm, bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào do Người được bảo hiểm sử dụng, hoặc bất kỳ nào bộ phận tài sản đó tại địa điểm được bảo hiểm bị tổn thất, phá hủy hay thiệt hại do bất kỳ Rủi ro nào được quy định cụ thể trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm có hiệu lực hoặc bất kỳ thời gian nào tiếp theo mà Người được bảo hiểm đã nộp phí theo yêu cầu của VBI cho việc tái tục hợp đồng bảo hiểm và làm cho hoạt động kinh doanh tại địa điểm bảo hiểm của Người được bảo hiểm bị gián đoạn hoặc ngưng trệ, VBI sẽ trả cho Người được bảo hiểm những khoản mục liệt kê trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với số tiền tổn thất do sự gián đoạn hay ngưng trệ đó.

**VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ:**

1. Tại thời điểm xảy ra tổn thất, phá hủy hay **THIỆT HẠI**, hợp đồng bảo hiểm **THIỆT HẠI** vật chất cho quyền lợi của người được bảo hiểm đối với tài sản tại địa điểm được bảo hiểm về các tổn thất, phá hủy hay **THIỆT HẠI** đó vẫn còn hiệu lực và:
  - a) việc bồi thường đã được thanh toán hay trách nhiệm bồi thường đã được chấp nhận, hoặc
  - b) số tiền bồi thường đúng ra đã phải được thanh toán hay trách nhiệm bồi thường đúng ra đã phải được chấp nhận nếu không có những loại trừ trách nhiệm đối với những tổn thất thấp hơn một số tiền nhất định theo quy định của điều khoản bảo hiểm.
2. Trách nhiệm của VBI theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ không vượt quá:
  - a) tổng số tiền bảo hiểm hoặc số tiền bảo hiểm cụ thể cho từng khoản mục tại thời điểm xảy ra tổn thất, phá hủy hay tổn hại,
  - b) số tiền bảo hiểm còn lại sau khi đã bồi thường cho mọi tổn thất do ngưng trệ hay gián đoạn kinh doanh là hậu quả của tổn thất, phá hủy hay **THIỆT HẠI** xảy ra trong cùng thời hạn bảo hiểm, trừ khi VBI đã thoả thuận khôi phục số tiền bảo hiểm ban đầu.

## I. ĐỊNH NGHĨA

Từ “**THIỆT HẠI**” được viết hoa có nghĩa là tổn thất, phá huỷ hay thiệt hại của tài sản được Người được bảo hiểm sử dụng tại địa điểm được bảo hiểm cho mục đích kinh doanh.

## II. CÁC RỦI RO

### A. HOẢ HOẠN (do nổ hay bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ

- a) động đất, núi lửa phun trào hay các biến động thiên nhiên khác,
- b) **THIỆT HẠI** do:
  - i) tài sản tự lên men, toả nhiệt hoặc tự bốc cháy hoặc
  - ii) tài sản chịu tác động của bất kỳ quá trình nào có liên quan đến việc sử dụng nhiệt,
- c) bất kỳ **THIỆT HẠI** gây ra bởi hay thông qua hay do hậu quả của việc đốt rừng, bụi, cây, đồng cỏ, hoang mạc hay rừng nhiệt đới hoặc đốt cháy với mục đích làm sạch đất dù là ngẫu nhiên hay không.

### SÉT

Chỉ bồi thường cho những **THIỆT HẠI** đối với tài sản được bảo hiểm gây ra bởi sét đánh trực tiếp.

### NỔ

- a) nôi hơi,  
hay
- b) khí đốt,

được sử dụng với mục đích sinh hoạt nhưng loại trừ **THIỆT HẠI** gây ra bởi động đất, núi lửa phun hay các biến động khác của thiên nhiên.

### **NHỮNG RỦI RO SAU ĐÂY CHỈ ĐƯỢC BẢO HIỂM KHI NÊU RÕ TRONG HỢP ĐỒNG/GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM**

### B. NỔ

nhưng loại trừ **THIỆT HẠI**:

1. của nôi hơi, bình đun nước bằng hơi tiết kiệm, các loại bình chứa khác, máy móc, các thiết bị sử dụng áp suất hay **THIỆT HẠI** đối với các chất chứa bên trong và các thiết bị đi kèm khi bị nổ,
2. gây ra bởi, thông qua hay do hậu quả, trực tiếp hay gián tiếp của các hành động khùng bố của một người hay một nhóm người nhân danh hay có liên quan tới bất kỳ tổ chức nào.



Trong phạm vi loại trừ này, “khủng bố” được hiểu là hành động sử dụng vũ lực cho các mục đích chính trị kể cả việc sử dụng bạo lực nhằm mục đích gây hoang mang sợ hãi cho một bộ phận quần chúng hay toàn bộ cộng đồng xã hội.

**C. MÁY BAY** và các phương tiện hàng không khác hoặc các thiết bị trên phương tiện đó rơi trúng.

**D. GÂY RỐI, ĐÌNH CÔNG, BÉ XƯƠNG: THIỆT HẠI** gây ra trực tiếp bởi:

- a) hành vi của bất kỳ người nào tham gia cùng với những người khác nhằm làm rối loạn trật tự xã hội (dù có liên quan đến đình công, bé xương hay không),
- b) hành động của bất kỳ chính quyền hợp pháp nào trong việc trấn áp hay nỗ lực trấn áp bất kỳ hành động gây rối nào hay hạn chế tối đa những hậu quả của những hành động gây rối đó,
- c) hành động cố ý của bất kỳ người bãi công hay công nhân bị bé xương nào nhằm ủng hộ bãi công hay chống việc bé xương,
- d) hành động của bất kỳ chính quyền hợp pháp nào nhằm ngăn cản hay nỗ lực ngăn cản những hành động như vậy hay hạn chế hậu quả do những hành động đó gây ra.

**Loại trừ:**

1. **THIỆT HẠI** gây ra bởi hay do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của:

- a) các hành động khủng bố của một người hay một nhóm người nhân danh hay có liên quan đến bất kỳ một tổ chức nào,

Trong phạm vi điều khoản này, “khủng bố” được hiểu là việc sử dụng vũ lực cho cho các mục đích chính trị kể cả việc sử dụng bạo lực nhằm mục đích gây hoang mang sợ hãi cho một bộ phận quần chúng hay cộng đồng xã hội.

- b) cuộc bạo loạn của quần chúng có quy mô hay có thể phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng,
  - c) hành động ác ý của bất kỳ cá nhân nào (dù hành động này có diễn ra trong lúc trật tự công cộng bị xáo trộn hay không) nhưng không phải là những hành động cố ý của những người tham gia bãi công, biểu tình hay công nhân bé xương nhằm mục đích ủng hộ bãi công hay chống lại việc bé xương,
  - d) các hành động tẩy xoá, làm mất mát, bóp méo hoặc sửa đổi làm sai lệch một cách cố ác ý các thông tin trên hệ thống máy tính hay các chương trình lưu trữ dữ liệu, phần mềm.
2. a) mất thu nhập, tổn thất do chậm trễ, do mất thị trường hoặc tổn thất hoặc thiệt hại hậu quả hoặc gián tiếp khác dưới bất kỳ hình thức hoặc mô tả nào;
- b) **THIỆT HẠI** do việc ngừng toàn bộ hoặc một phần việc hoặc do chậm trễ hoặc gián đoạn bất kỳ công đoạn thuộc quy trình hoặc hoạt động nào;

- c) THIỆT HẠI gây ra do Người được bảo hiểm bị tước quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn do bị sung công, trưng dụng hoặc tịch thu tài sản theo lệnh của bất kỳ nhà chức trách có thẩm quyền nào,
- d) THIỆT HẠI do bị tước quyền sở hữu vĩnh viễn hay tạm thời trên bất kỳ tòa nhà nào do việc chiếm hữu bất hợp pháp bởi bất cứ người nào.

Với điều kiện là VBI không được miễn trách nhiệm theo các khoản 2(c) hay 2(d) nêu trên đối với những thiệt hại vật chất của tài sản được bảo hiểm trước khi có sự tước quyền sở hữu hay xảy ra trong khi bị tước quyền sở hữu tạm thời.

**E. THIỆT HẠI DO HÀNH ĐỘNG ÁC Ý:** THIỆT HẠI trực tiếp của tài sản được bảo hiểm gây ra bởi những hành động ác ý của bất kỳ người nào (cho dù những hành động này gây ra trong khi có rối loạn trật tự công cộng hay không) nhưng không phải là THIỆT HẠI do trộm cắp hay hành động nỗ lực trộm cắp gây ra.

Rủi ro này chỉ được bảo hiểm khi Hợp đồng bảo hiểm có bảo hiểm cho Rủi ro D và các loại trừ cho rủi ro này được áp dụng, trừ điểm 1(c).

**F. ĐỘNG ĐẤT HAY NÚI LỬA PHUN,** bao gồm cả ngập lụt và tràn nước biển do hậu quả của động đất hay núi lửa phun.

## **G. GIÔNG VÀ BÃO**

**Loại trừ THIỆT HẠI:**

(i) gây ra bởi :

- a) nước tràn ra khỏi các nguồn nước của bất kỳ nguồn nước tự nhiên hay nhân tạo nào, các hồ chứa nước, kênh hoặc đập hay bất kỳ các thiết bị hay ống dẫn nước,
  - b) lụt từ biển
- do bão hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác.

(ii) gây ra do đóng băng, lún hay sụt lở đất,

(iii) của mái hiên, rèm che, biển quảng cáo hay các trang thiết bị gá lắp hoặc cố định ngoài trời, công và tường rào, hàng rào và các tài sản di động khác để ngoài trời,

(iv) của các công trình đang xây dựng, cải tạo, sửa chữa, trừ khi tất cả các cửa ra vào, cửa sổ, hay tất cả các ô mở khác đã được hoàn thành và bảo vệ chống lại giông bão,

(v) do nước hay mưa ngoại trừ nước hay mưa tràn vào nhà qua các lỗ hổng của cấu trúc được tạo ra do tác động trực tiếp của giông hoặc bão.

## **H. GIÔNG, BÃO, NGẬP LỤT.**

**Loại trừ THIỆT HẠI:**

1) gây ra bởi đóng băng, lún, sụt lở đất,



- 2) của mái hiên, rèm che, biển quảng cáo hay các trang thiết bị gá lắp hoặc cố định ngoài trời, cổng và tường rào, hàng rào và các tài sản di động khác để ngoài trời,
- 3) của các công trình đang xây dựng, cải tạo, sửa chữa trừ khi tất cả các cửa ra vào, cửa sổ, hay tất cả các ô mở khác đã được hoàn thành và bảo vệ chống giông hoặc bão,
- 4) do mưa ngoại trừ mưa tràn vào nhà qua các lỗ hổng của cấu trúc được tạo ra do tác động trực tiếp của giông, bão,
- 5) do nước tràn từ bất kỳ thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước.

#### **I. TRÀN NƯỚC TỪ CÁC BỂ VÀ THIẾT BỊ CHỨA NƯỚC HAY ĐƯỜNG ỐNG DẪN NƯỚC**

**Loại trừ THIẾT HẠI:**

- 1) do rò rỉ hay thoát nước từ hệ thống chữa cháy tự động ,
- 2) của ngôi nhà bỏ trống hay không được sử dụng.

#### **J. ĐÂM VÀ DO XE CƠ GIỚI HAY SÚC VẬT**

VBI không chịu trách nhiệm đối THIẾT HẠI gây ra bởi bất kỳ xe cơ giới hoặc súc vật thuộc sở hữu hoặc dưới sự kiểm soát của Người được bảo hiểm hoặc của Người thuê nhà hoặc của người làm công của họ.

### III. NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ ÁP DỤNG CHUNG CHO TẤT CẢ CÁC RỦI RO

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

#### 1. THIẾT HẠI:

a) gây ra bởi:

- (i) nổi loạn, bạo động dân sự, bãi công hoặc bẽ xường trừ khi Rủi ro D được nêu trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm nhưng chỉ với phạm vi bảo hiểm đã quy định của Rủi ro D,
- (ii) chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài hoặc hành động tương tự chiến tranh, (dù có tuyên chiến hay không), nội chiến,
- (iii) nổi loạn, khởi nghĩa quân sự hoặc quần chúng, cách mạng, binh biến, bạo động, đảo chính, lực lượng quân sự tiếm quyền, thiết quân luật hay tình trạng kiểm soát hay bất kỳ các biến cố hoặc nguyên nhân dẫn đến việc tuyên bố hay duy trì tình trạng thiết quân luật hay giới nghiêm.

b) của bất kỳ tài sản nào hay bất cứ một tổn thất hay chi phí nào bắt nguồn từ hoặc phát sinh từ hay những tổn thất có tính chất hậu quả dù trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi hoặc do ảnh hưởng một phần của hay do phát sinh từ:

- (i) bất kỳ loại nguyên liệu vũ khí hạt nhân nào,
- (ii) phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ bất kỳ chất thải hạt nhân nào do đốt cháy nhiên liệu hạt nhân. Riêng đối với điểm loại trừ này từ “đốt cháy” sẽ bao gồm cả bất cứ quá trình tự phân huỷ nào của phản ứng phân hạch hạt nhân.

c) của bất kỳ máy móc, thiết bị điện hay bất kỳ bộ phận của thiết bị điện nào có nguyên nhân bắt nguồn hay gây ra bởi chạy quá tải, quá áp lực, chập điện, tự đốt nóng, hồ quang hoặc rò rỉ điện do bất cứ nguyên nhân nào (kể cả sét).

Quy định rằng loại trừ này chỉ áp dụng đối với chính các máy móc, thiết bị hay bất kỳ phần nào của thiết bị điện chịu tác động trực tiếp của hiện tượng nêu trên, và không áp dụng cho các máy móc, thiết bị khác bị phá huỷ hoặc thiệt hại do cháy phát sinh từ chính máy móc, thiết bị hay bộ phận bị ảnh hưởng trực tiếp đó.

(d) gây ra do ô nhiễm hay nhiễm bẩn nhưng không loại trừ (trừ khi được nêu là loại trừ) những THIẾT HẠI của tài sản được bảo hiểm gây ra bởi:

- (i) ô nhiễm hay nhiễm bẩn từ chính các rủi ro được bảo hiểm
- (ii) bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào phát sinh từ ô nhiễm hay nhiễm bẩn.

2. a) hàng hóa uỷ thác hay ký gửi, vàng bạc và đá quý, tiền (tiền giấy hay tiền kim loại), séc, chứng khoán, giấy ký nợ, tem, tài liệu, sổ sách kinh doanh, hệ thống dữ liệu máy tính, vật mẫu, khuôn vẽ, bản thiết kế, chất nổ, trừ khi đã được nêu rõ là được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này.



- b) THIỆT HẠI đối với tài sản mà tại thời điểm xảy ra THIỆT HẠI tài sản đó đã được bảo hiểm hay đáng ra phải được bảo hiểm bởi bất kỳ Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nào hoặc nếu như chưa có Hợp đồng bảo hiểm này thì THIỆT HẠI đó lẽ ra đã được bảo hiểm bởi một hoặc những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải đó, ngoại trừ phần THIỆT HẠI vượt quá trách nhiệm có thể được bồi thường theo một hay những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nếu Hợp đồng bảo hiểm này chưa có hiệu lực;
3. THIỆT HẠI hay tổn thất có tính hậu quả dưới bất kỳ hình thức hoặc mô tả nào ngoại trừ tổn thất mất tiền thuê nhà nếu tiền thuê nhà được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.

#### IV. QUY ĐỊNH CHUNG

##### 1. Thay đổi quyền lợi bảo hiểm

Nếu tại thời điểm xảy ra THIỆT HẠI, Người được bảo hiểm đã ký hợp đồng bán tài sản được bảo hiểm của mình đối với bất kỳ tòa nhà, tài sản được bảo hiểm nào theo Hợp đồng bảo hiểm này nhưng thủ tục mua bán chưa hoàn tất thì sau khi hoàn tất thủ tục mua bán, người mua sẽ được thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm nếu điều đó không làm phương hại tới nghĩa vụ và quyền lợi của Người được bảo hiểm cũng như VBI (Với điều kiện người mua hay đại diện người mua chưa mua bảo hiểm cho các tài sản này).

##### 2. Mức khấu trừ

Hợp đồng bảo hiểm này không bồi thường các khoản tiền Mức khấu trừ được nêu trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với mỗi tổn thất sau khi đã áp dụng tất cả các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.

Người được bảo hiểm cam kết rằng, trong thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, sẽ không mua bảo hiểm cho số tiền mức khấu trừ được kê khai trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

#### V. CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG

##### 1. Tính đồng nhất.

Quy tắc bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm, Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Danh mục tài sản được bảo hiểm và các điều khoản Sửa đổi bổ sung (nếu có) là những bộ phận hợp thành không thể tách rời của hợp đồng bảo hiểm và tại bất kỳ vị trí nào trong các văn bản này, các từ và cụm từ được gán cho một ý nghĩa đặc biệt nào đó thì ý nghĩa đặc biệt đó được duy trì cho dù chúng xuất hiện ở bất kỳ đâu trong Quy tắc bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm, Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Danh mục tài sản được bảo hiểm và các điều khoản Sửa đổi bổ sung (nếu có).

##### 2. Hợp đồng bảo hiểm vô hiệu.

Hợp đồng bảo hiểm sẽ bị huỷ bỏ trong trường hợp Người được bảo hiểm khai báo hoặc mô tả sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo các thông tin quan trọng có liên quan đến rủi ro được bảo hiểm.



### 3. Thay đổi và di chuyển.

Trong bất kỳ trường hợp nào dưới đây, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực đối với những tài sản bị tổn thất trừ khi Người được bảo hiểm, trước khi THIẾT HẠI xảy ra, đã được sự chấp thuận của VBI bằng một điều khoản sửa đổi bổ sung do VBI hay người đại diện của VBI cấp:

- a) hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc tính chất ngành nghề thay đổi hay các tình trạng khác bị thay đổi tác động đến tòa nhà được bảo hiểm hoặc chứa tài sản được bảo hiểm làm tăng khả năng xảy ra THIẾT HẠI cho tài sản được bảo hiểm bởi các rủi ro được bảo hiểm,
- b) tòa nhà được bảo hiểm hoặc chứa tài sản được bảo hiểm không có người trông coi và ở trong tình trạng không có người trông coi như vậy trong thời hạn từ ba mươi (30) ngày trở lên,
- c) tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới một tòa nhà hay địa điểm nào khác với tòa nhà hay địa điểm được bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm,
- d) quyền lợi đối với tài sản được bảo hiểm chuyển từ Người được bảo hiểm sang người khác trừ khi theo di chúc hay do quy định của luật pháp.

### 4. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm này có thể được chấm dứt bất cứ lúc nào theo yêu cầu của Người được bảo hiểm, trong trường hợp này VBI sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm áp dụng biểu phí ngắn hạn cho thời gian Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực.

Hợp đồng bảo hiểm cũng có thể chấm dứt vào bất cứ thời điểm nào do quyết định của VBI với điều kiện VBI phải thông báo trước cho Người được bảo hiểm. Trong trường hợp này VBI sẽ có trách nhiệm hoàn trả một phần phí bảo hiểm theo tỷ lệ tương ứng với thời gian còn lại kể từ ngày thông báo chấm dứt cho đến hết ngày kết thúc hiệu lực của hợp đồng.

#### **Tỷ lệ phí ngắn hạn được tính như sau:**

<i>Thời gian</i>	<i>Tỷ lệ phí</i>
Dưới 3 tháng	30% phí năm
Từ 3 đến 6 tháng	60% phí năm
Từ 6 đến 9 tháng	90% phí năm
Trên 9 tháng	100% phí năm

hoặc theo thỏa thuận khác được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm

### 5. Cam kết.

Bất kỳ cam kết nào với tài sản được bảo hiểm hay bộ phận nào của tài sản được bảo hiểm sẽ có hiệu lực và sẽ tiếp tục có hiệu lực kể từ khi cam kết được đưa ra cho đến hết thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm. Việc không thực hiện bất cứ cam kết nào sẽ làm mất quyền khiếu nại yêu cầu bồi thường đối với tài sản được bảo hiểm hay bộ phận của tài sản được bảo hiểm. Nhưng các khiếu nại về THIẾT HẠI xảy ra trong thời



gian tái tục Hợp đồng bảo hiểm sẽ không bị tác động bởi lý do không thực hiện cam kết trong thời gian trước khi tái tục Hợp đồng.

#### **6. Đề phòng tổn thất.**

Người được bảo hiểm phải luôn duy trì tài sản được bảo hiểm trong trạng thái được bảo dưỡng tốt và phải thực hiện mọi biện pháp thích hợp để ngăn ngừa và đề phòng THIẾT HẠI xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm.

### **VI. ĐIỀU KIỆN KHIẾU NẠI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG BẢO HIỂM**

#### **1. Trách nhiệm của Người được bảo hiểm.**

Nếu bất cứ sự cố nào dẫn đến hoặc có thể dẫn đến việc khiếu nại yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này Người được bảo hiểm phải:

a) ngay lập tức:

- (i) thực hiện các bước nhằm giảm thiểu tổn thất hay thiệt hại và thu hồi các tài sản bị mất mát,
- (ii) thông báo bằng văn bản ngay cho VBI, và
- (iii) thông báo cơ quan công an trong trường hợp thiệt hại do hành động cố ý phá hoại hoặc ác ý.

b) trong vòng ba mươi (30) ngày hay lâu hơn nếu VBI đồng ý bằng văn bản, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho VBI:

- (i) yêu cầu bồi thường bằng văn bản đòi bồi thường tài sản bị tổn thất hay thiệt hại càng chi tiết càng tốt tất cả các hạng mục tài sản bị tổn thất hay thiệt hại và tổng số tiền tổn thất căn cứ vào giá trị của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất hay thiệt hại đó,
- (ii) chi tiết về các hợp đồng bảo hiểm khác nếu có.

Vào mọi thời điểm, Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải có trách nhiệm thu thập và cung cấp cho VBI tất cả các thông tin chi tiết liên quan, các sổ sách kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, các hoá đơn, biên lai, tài liệu, bằng chứng và thông tin có liên quan đến tổn thất như nguyên nhân gây ra tổn thất, hoàn cảnh cụ thể của tổn thất dưới hình thức bản chính hoặc bản sao, hay bất cứ một vấn đề có liên quan đến trách nhiệm của VBI mà VBI hay người đại diện của VBI có thể yêu cầu một cách hợp lý cùng với lời khai có cam kết hay dưới hình thức pháp lý nào khác xác nhận trung thực của khiếu nại yêu cầu bồi thường và của bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại yêu cầu bồi thường.

#### **2. Mất quyền lợi.**

(a) Tất cả các quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ bị bãi bỏ nếu khiếu nại yêu cầu bồi thường đưa ra là gian lận hoặc Người được bảo hiểm sử dụng các phương tiện và chi tiết gian lận hoặc bất cứ một người nào hành động nhân danh Người được bảo hiểm

nhằm trục lợi từ Hợp đồng bảo hiểm hay THIẾT HẠI gây ra do hành động cố ý hoặc có sự đồng lõa của Người được bảo hiểm.

(b) Quyền lợi theo Hợp đồng Bảo hiểm này cũng sẽ bị bãi bỏ đối với các khiếu nại yêu cầu bồi thường sau:

(i) được đưa ra và bị từ chối nếu các thủ tục pháp lý hay kiện tụng không được tiến hành trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày bị từ chối, hoặc

hoặc

(ii) đã được phân xử bởi Trọng tài theo Điều kiện số 8 sau đây của Quy tắc bảo hiểm này và các thủ tục pháp lý hay kiện tụng không được tiến hành trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày Trọng tài đưa ra phán quyết.

### **3. Khôi phục tài sản.**

VBI tùy theo sự lựa chọn của mình, có thể sửa chữa hay thay thế toàn bộ hay một phần tài sản bị thiệt hại hay phá hủy thay vì trả tiền bồi thường tổn thất hay thiệt hại hoặc có thể cộng tác với các doanh nghiệp bảo hiểm khác để thực hiện những việc đó. VBI không có trách nhiệm buộc phải sửa chữa tài sản một cách hoàn toàn chính xác như cũ mà chỉ khôi phục với mức độ hợp lý mà hoàn cảnh thực tế cho phép, trong bất kỳ trường hợp nào VBI sẽ không chi cho việc khôi phục một số tiền lớn hơn số chi phí cần thiết để khôi phục tài sản trở lại tình trạng như trước lúc xảy ra tổn thất hoặc lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó.

Nếu VBI lựa chọn phương án sửa chữa hay thay thế đối với tài sản bị thiệt hại thì Người được bảo hiểm, bằng chi phí của mình phải cung cấp cho VBI các bản vẽ, các tài liệu, phương án kỹ thuật, số lượng máy móc và tất cả các thông tin cần thiết khác có liên quan nếu VBI yêu cầu. Không một hành vi nào VBI thực hiện hay yêu cầu thực hiện nhằm sửa chữa hay thay thế tài sản được coi là VBI đã lựa chọn phương án sửa chữa hay thay thế.

Nếu trong mọi trường hợp VBI không thể thực hiện được việc thay thế hay sửa chữa tài sản được bảo hiểm do có các quy định của chính quyền địa phương về việc bảo vệ cảnh quan đường phố hay kiến trúc các toà nhà hay các quy hoạch xây dựng khác thì VBI sẽ chỉ có trách nhiệm chi trả một khoản tiền tương ứng với chi phí cần thiết phải bỏ ra để thay thế hay sửa chữa tài sản đó tựa như nó được sửa chữa một cách hợp pháp theo tình trạng trước đây.

### **4. Quyền của VBI khi tổn thất xảy ra.**

Trong trường hợp THIẾT HẠI xảy ra và có khiếu nại yêu cầu bồi thường, VBI hay bất kỳ ai đại diện cho VBI có quyền thực hiện những việc sau đây mà không bị quy trách nhiệm cũng như ảnh hưởng quyền hạn của VBI theo Hợp đồng bảo hiểm này:

a) đến hiện trường tiếp quản ngôi nhà nơi xảy ra THIẾT HẠI,

b) tiếp quản hoặc yêu cầu Người được bảo hiểm bàn giao các tài sản được bảo hiểm cho VBI xử lý theo cách thức và mục đích phù hợp,



Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ tài sản của mình cho VBI cho dù tài sản đó được VBI giữ hay không.

#### 5. Nguyên tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

Tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI, nếu tài sản được bảo hiểm có giá trị thực tế lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó thì Người được bảo hiểm phải tự chịu một phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị. Điều kiện này sẽ được áp dụng riêng rẽ đối với mỗi hạng mục tài sản được bảo hiểm.

#### 6. Đóng góp bồi thường tổn thất

Nếu tại thời điểm xảy ra THIẾT HẠI mà tài sản được bảo hiểm bị tổn thất, thiệt hại hoặc bị phá huỷ đã được Người được bảo hiểm mua bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm khác nữa thì trách nhiệm của VBI theo Hợp đồng bảo hiểm này chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ theo tỷ lệ.

Nếu Hợp đồng bảo hiểm khác nêu trên có điều kiện quy định không bồi thường một phần hay toàn bộ hay đóng góp theo tỉ lệ đối với tổn thất cùng với Hợp đồng bảo hiểm này thì trách nhiệm của VBI đối với tổn thất hay THIẾT HẠI cũng sẽ chỉ giới hạn theo tỉ lệ giữa số tiền bảo hiểm trên giá trị thực tế của tài sản này.

#### 7. Thế quyền bồi thường.

VBI bằng chi phí của mình có quyền yêu cầu Người được bảo hiểm thực hiện hoặc tham gia thực hiện hoặc cho phép VBI tiến hành những hành động cần thiết và hợp lý nhằm thi hành quyền đòi bồi thường các bên thứ ba theo quyền thế nhiệm sau khi VBI đã thanh toán bồi thường hay phục hồi tổn thất. Tuy nhiên, các hành động này có thể được tiến hành hay yêu cầu tiến hành trước hoặc sau khi VBI đã bồi thường cho Người được bảo hiểm.

#### 8. Trọng tài.

Trừ trường hợp có quy định khác trong hợp đồng bảo hiểm, nếu phát sinh bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến số tiền chi trả bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì tranh chấp sẽ được quyết định bởi một trọng tài do hai bên chỉ định bằng văn bản, hoặc nếu hai bên không thỏa thuận được về một trọng tài thì sẽ được chuyển cho hai trọng tài, mỗi trọng tài sẽ do từng bên chỉ định bằng văn bản sau hai (02) tháng kể từ khi một bên nhận được văn bản của bên kia yêu cầu chọn trọng tài. Trong trường hợp một trong hai bên không chỉ định được trọng tài cho mình, thì bên kia có quyền chỉ định một trọng tài duy nhất. Nếu hai trọng tài nói trên vẫn không thương lượng được với nhau thì họ sẽ bằng văn bản chỉ ra một trọng tài chung để cùng ngồi và chủ tọa các cuộc thương lượng của họ. Phí tổn về trọng tài và số tiền bồi thường sẽ do các trọng tài quyết định.

**Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**



## PHỤ LỤC ĐỊNH NGHĨA CÁC KHOẢN MỤC BẢO HIỂM

### Khoản mục

#### Lợi nhuận gộp

Bảo hiểm theo khoản mục này được giới hạn đối với mất mát về lợi nhuận gộp gây ra do

- (a) Giảm sút doanh thu
- (b) Gia tăng về chi phí kinh doanh

và số tiền bồi thường có thể được thanh toán theo dưới đây là:

- (a) **Đối với Giảm sút doanh thu:** Số tiền bồi thường được tính toán bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với số doanh thu thiếu hụt trong thời hạn bồi thường
- (b) **Đối với Gia tăng về chi phí kinh doanh:** Khoản chi phí tăng thêm (tuân theo các điều kiện của điều khoản các chi phí bất biến không được bảo hiểm) do người được bảo hiểm chi trả một cách cần thiết và hợp lý với mục đích duy nhất là để ngăn chặn hay hạn chế sự giảm sút doanh thu mà nếu không có khoản chi phí này thì sự giảm sút này có thể đã xảy ra trong thời hạn bồi thường do hậu quả của THIẾT HẠI
- (c) nhưng không vượt quá số tiền được tính toán bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với doanh thu giảm sút đã được ngăn chặn

trừ đi bất cứ khoản tiền nào không phải chi trả trong thời hạn bồi thường về các chi phí hay phí tổn trong kinh doanh không thuộc lợi nhuận gộp khi công việc kinh doanh có thể ngừng trệ hoặc giảm sút do hậu quả của THIẾT HẠI

Với điều kiện là nếu Số tiền bảo hiểm theo khoản mục này thấp hơn số tiền được tính toán bằng cách nhân tỷ lệ lợi nhuận gộp với doanh thu hàng năm (hay nhân với phần gia tăng theo tỷ lệ tương ứng của doanh thu hàng năm nếu như thời hạn bồi thường tối đa vượt quá mười hai (12) tháng) thì số tiền phải trả sẽ giảm đi theo tỷ lệ tương ứng.

### KHÁI NIỆM

**GHI CHÚ 1:** Trong chừng mực để người được bảo hiểm có thể quyết toán với cơ quan thuế đối với thuế giá trị gia tăng, tất cả các điều khoản Quy tắc bảo hiểm sẽ loại trừ khoản thuế này.

**GHI CHÚ 2:** Vì mục đích của các khái niệm này, bất kỳ một sự điều chỉnh nào được thực hiện trong kế toán chi phí hiện tại sẽ được bỏ qua.

**Lợi nhuận gộp** - được tính toán bằng cách

- (1) tổng Doanh thu cộng hàng tồn kho cuối kỳ báo cáo
- trừ đi

- (2) tổng giá trị hàng tồn kho đầu kỳ cộng tổng chi phí kinh doanh không được bảo hiểm



**GHI CHÚ:** Giá trị hàng hoá tồn kho đầu kỳ và cuối kỳ có thể được tính toán trên cơ sở các phương pháp kế toán thông thường mà người được bảo hiểm áp dụng, có áp dụng tính khấu hao.

**Chi phí kinh doanh không được bảo hiểm** – Số tiền của các chi phí được quy định cụ thể trong Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm (mà không được bảo hiểm theo phần này)

**GHI CHÚ:** Các từ ngữ và cụm từ sử dụng trong khái niệm này sẽ mang cùng ý nghĩa theo các khoản mục trong sổ sách kế toán của người được bảo hiểm.

### **Doanh thu**

Số tiền đã trả hay phải trả cho người được bảo hiểm về những hàng hoá đã giao hoặc bán và những dịch vụ đã phục vụ trong quá trình kinh doanh tại cơ sở kinh doanh.

### **Thời hạn bồi thường**

Thời hạn bắt đầu từ khi xảy ra THIẾT HẠI cho đến khi kết thúc mà trong thời hạn đó kết quả kinh doanh sẽ bị ảnh hưởng bởi hậu quả của THIẾT HẠI, nhưng trong mọi trường hợp không được vượt quá thời hạn bồi thường tối đa.

**Tỷ lệ Lợi nhuận gộp** - Tỷ lệ của lợi nhuận gộp thu được trên doanh thu trong năm tài chính ngay trước ngày xảy ra THIẾT HẠI.

**Doanh thu hàng năm** - Doanh thu thu được trong 12 tháng ngay trước ngày xảy ra THIẾT HẠI

**Doanh thu tiêu chuẩn** – Doanh thu trong thời gian tương ứng với thời hạn bồi thường trong thời gian 12 tháng ngay trước ngày xảy ra THIẾT HẠI và được điều chỉnh tương ứng khi thời gian bồi thường vượt quá 12 tháng

đối với các khoản mục này, sẽ áp dụng những điều chỉnh cần thiết để phù hợp với xu hướng kinh doanh hoặc phản ánh đúng những thay đổi hoặc những hoàn cảnh đặc biệt có ảnh hưởng đến kinh doanh trước hay sau khi THIẾT HẠI xảy ra hoặc lẽ ra đã ảnh hưởng đến kinh doanh nếu THIẾT HẠI đã không xảy ra, do đó những số liệu được điều chỉnh này sẽ thể hiện gần như chính xác, theo thực tế cho phép, kết quả kinh doanh lẽ ra đã đạt được nếu THIẾT HẠI không xảy ra, trong thời gian tương ứng sau THIẾT HẠI

### **GHI NHỚ**

#### **Ghi nhớ 1: Các chi phí bất biến không được bảo hiểm**

Nếu bất kỳ khoản chi phí bất biến nào không được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm (đã bị khấu trừ khi tính toán lợi nhuận gộp như qui định trên), thì khi tính toán số tiền bồi thường theo mục gia tăng trong chi phí kinh doanh, phần tỷ lệ bồi thường cho các chi phí phụ sẽ được tính theo tỷ lệ của lợi nhuận gộp trên tổng của lợi nhuận gộp và các chi phí bất biến không được bảo hiểm.